

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

Số: 2090/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 17 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hồ trợ kinh phí vận chuyển gạo cấp cho đồng bào dân tộc thiểu số huyện Mường Lát tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng sản xuất thay thế nương rẫy trong thời gian chưa tự túc được lương thực (đợt cấp gạo 2 tháng đầu năm 2016)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 552/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Thông tư số 211/2013/TT-BTC ngày 30/12/2013 của Bộ Tài chính quy định về quy trình xuất cấp, giao nhận, phân phối, sử dụng hàng dự trữ quốc gia xuất để cứu trợ, viện trợ và quản lý kinh phí đảm bảo cho công tác xuất cấp, giao nhận hàng để cứu trợ, viện trợ;

Căn cứ Quyết định số 5256/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2016 của tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Quyết định số 2570/QĐ-UBND ngày 25/7/2013 phê duyệt phương án hỗ trợ gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Mường Lát tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng sản xuất thay thế nương rẫy trong thời gian chưa tự túc được lương thực, giai đoạn 2013 - 2018; Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 phê duyệt hỗ trợ gạo cho đồng bào dân tộc thiểu số huyện Mường Lát tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng sản xuất thay thế đất nương rẫy năm 2016 theo Quyết định số 552/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 21/1/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh quy định về giá cước vận chuyển hàng hóa bằng phương tiện vận tải ô tô áp dụng để tính trợ cước vận chuyển hàng hóa các mặt hàng chính sách phục vụ đồng bào miền núi;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 2008/STC-NSHX ngày 26/5/2016 về việc phê duyệt kinh phí vận chuyển gạo cho nhân dân trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng sản xuất thay thế nương rẫy của huyện Mường Lát,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hỗ trợ kinh phí vận chuyển gạo cấp cho đồng bào dân tộc thiểu số huyện Mường Lát tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng sản xuất thay thế nương rẫy trong thời gian chưa tự túc được lương thực (đợt cấp gạo 2 tháng đầu năm 2016 theo các Quyết định: số 807/QĐ-UBND, số 808/QĐ-UBND, số 809/QĐ-UBND, số 810/QĐ-UBND, số 811/QĐ-UBND, số 812/QĐ-UBND, số 813/QĐ-UBND, số 814/QĐ-UBND, số 815/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của Chủ tịch UBND huyện Mường Lát phê duyệt số hộ, số khẩu, diện tích, số lượng gạo hỗ trợ cho nhân dân chăm sóc, bảo vệ rừng trồng sản xuất thay thế nương rẫy và điều chỉnh, bổ sung cho các tháng đã cấp trên địa bàn các xã, thị trấn của huyện Mường Lát), cụ thể như sau:

1. Số lượng gạo vận chuyển: 440,321 tấn;
2. Đơn giá vận chuyển: Theo Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 21/01/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh.
3. Địa điểm giao, nhận gạo: Trung tâm các xã hoặc cụm xã huyện Mường Lát.
4. Kinh phí hỗ trợ:
 - Tổng số tiền: 132.700.000 đồng (Một trăm ba mươi hai triệu bảy trăm nghìn đồng) (có dự toán chi tiết tại phụ lục kèm theo).
 - Nguồn kinh phí: Từ nguồn sự nghiệp đảm bảo xã hội (đảm bảo xã hội khác) trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2016.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh cấp kinh phí cho Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa để thực hiện.
2. Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thanh, quyết toán theo chế độ quy định.

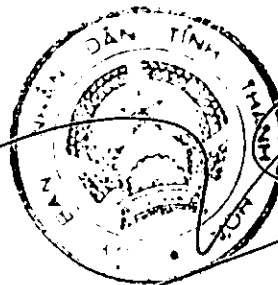
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*lưu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT Lê Thị Thìn;
- Lưu: VT, KTTC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thìn

**DỰ TOÁN KINH PHÍ VẬN CHUYỂN, GIAO NHẬN GẠO HỖ TRỢ ĐỒNG BÀO DTTS
HUYỆN MUỜNG LÁT (GẠO CẤP 2 THÁNG ĐẦU NĂM 2016) ĐỂ THỰC HIỆN
QUYẾT ĐỊNH SỐ 552/QĐ-TTG CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

(Kèm theo Quyết định số : **2090 /QĐ-UBND** ngày **27/7/2016** của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Nội dung chi phí	Kinh phí (đồng)
	Tổng số tiền	132.700.420
	Làm tròn số	132.700.000
I	Chi phí vận chuyển gạo	106.281.160
1	Cước cơ bản	91.310.246
	Miền núi: (440,321 tấn x 40 km x 4,713 đ/t-km x 1,1)	91.310.246
2	Chi phí chờ đợi (34.000đ/t/xe/giờ x 440,321 tấn x 1 giờ)	14.970.914
III	Chi phí phục vụ giao, nhận gạo; chi phí quản lý, chỉ đạo	26.419.260
1	Tính theo số lượng gạo thực tế cấp ứng cho huyện Mường Lát, mức chi bình quân 60.000 đ/tấn (440,321 tấn x 60.000 đ/tấn)	26.419.260